

ĐỀ ÔN TẬP HÈ – Đề số 5

Môn: Toán - Lớp 6

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

**Mục tiêu**

- Ôn tập các kiến thức môn Toán của chương trình sách giáo khoa Toán 6.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải các kiến thức cả năm học – chương trình Toán 6.

Phần trắc nghiệm (3 điểm) Chọn câu trả lời đúng trong mỗi câu sau:**Câu 1:** Số nào là đối của số -19 ?

- A. -20 . B. 20 . C. 19 . D. -18 .

Câu 2: Số -72 là bội của số nào sau đây?

- A. -11 . B. 5 . C. 7 . D. -3 .

Câu 3: Tập hợp tất cả các ước của -8 là:

- A. $\{-1; -2; -4; -8\}$. B. $\{1; 2; 4; 8; 0; -1; -2; -4; -8\}$.
C. $\{1; 2; 4; 8\}$. D. $\{1; 2; 4; 8; -1; -2; -4; -8\}$.

Câu 4: Khẳng định nào sau đây là **sai**?

- A. Trong hình thoi các góc đối không bằng nhau.
B. Hai góc kề một đáy của hình thang cân bằng nhau.
C. Trong hình chữ nhật hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.
D. Hai đường chéo của hình vuông bằng nhau.

Câu 5: Trong các hình sau, hình ảnh nào có trục đối xứng:

(1)



(2)



(3)



(4)

- A. Hình (1). B. Hình (4). C. Hình (3). D. Hình (2).

Câu 6: Trong các hình sau, hình nào có tâm đối xứng.



(1)



(2)



(3)



(4)

- A. Hình (3). B. Hình (1). C. Hình (2). D. Hình (4).

Câu 7: Liệt kê các con vật yêu thích ở trên cạn. Dãy dữ liệu mà các dữ liệu đều hợp lí là

- A. Con chó, con lươn, con mèo. B. Con chó, con mèo, con lợn, con gà.
C. Con mèo, con bạch tuộc, con rùa D. Con chó, con mèo, con cá.

Câu 8: Tổng số gia cầm tại trang trại nhà bác Chi là 150 con. Số lượng mỗi loài được biểu diễn trong bảng sau:

Gà	Vịt	Ngỗng	Ngan	Mỗi ★ chỉ 10 con vật.
★★★★★★	★★★★		★★★★	

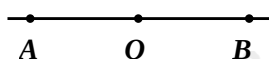
Số ★ cần bổ sung vào bảng để biểu diễn số ngỗng là:

- A. 4. B. 5. C. 3. D. 30.

Câu 9: Ta có thể xem kim giờ và kim phút của đồng hồ là hai tia chung gốc (gốc trùng với trục quay của hai kim). Biết khi hai kim đồng hồ chỉ vào hai số liên tiếp nhau thì góc giữa hai kim đồng hồ là 30° . Góc tạo bởi kim phút và kim giờ tại thời điểm 7 giờ là

- A. 70° . B. 30° . C. 180° . D. 150° .

Câu 10: Trong hình vẽ. Chọn khẳng định đúng



- A. Hai tia AO và AB trùng nhau. B. Hai tia OA và BO đối nhau.
C. Hai tia AO và OB đối nhau. D. Hai tia BA và OB đối nhau.

Câu 11: Một hộp bút màu có nhiều màu: màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu đen, màu hồng, màu cam. Hỏi nếu rút bất kỳ một cây bút màu thì có thể xảy ra mấy kết quả?

- A. 5. B. 6. C. 4. D. 3.

Câu 12: Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 18 lần xuất hiện mặt sấp thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt ngửa là

- A. $\frac{7}{16}$. B. $\frac{3}{8}$. C. $\frac{18}{32}$. D. $\frac{12}{32}$.

Phần tự luận (7 điểm)

Bài 1. (1 điểm) Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể)

a) $100 + 2\{3^2 \cdot (-2) - [10 + (-35) : (-5)]\}$ b) $\frac{-5}{7} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{9}{11} + \frac{5}{7}$.

Bài 2. (1 điểm) Biểu đồ tranh dưới đây cho biết lượng sách giáo khoa lớp 6 - bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, bán được tại một hiệu sách của ba mẹ bạn Nam vào ngày Chủ nhật vừa qua.

Toán	      
Ngữ văn	   
Tin học	  
Lịch sử và địa lý	 
Khoa học tự nhiên	   

(Mỗi  ứng với 6 cuốn sách)

- a) Tổng số sách giáo khoa lớp 6 mà hiệu sách bán được trong ngày chủ nhật vừa qua là bao nhiêu cuốn?
b) Lập bảng thống kê số sách lớp 6 bán được của hiệu sách? Sách nào bán nhiều nhất?

Bài 3. (1,5 điểm) Năm học 2023-2024, học sinh khối 6 của một trường THCS có từ 260 đến 310 học sinh. Trong buổi lễ chào cờ đầu tuần, xếp số học sinh đó thành hàng gồm 14 học sinh hay xếp thành hàng 21 học sinh thì không thừa học sinh nào. Hỏi tổng số học sinh của khối 6 là bao nhiêu?

Bài 4. (2,5 điểm)

1. Nền nhà của gia đình bạn Mai là hình chữ nhật có chiều dài 10m và chiều rộng bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài.

- a) Tính diện tích nền nhà của gia đình bạn Mai?
b) Bố bạn Mai định dùng gạch men hình vuông có cạnh 50cm để lát kín nền căn phòng ấy. Hỏi cần bao nhiêu viên gạch như thế? (Biết rằng các mối nối và sự hao hụt không đáng kể).

2. Cho hai tia đối nhau Ox và Oy. Trên tia Ox lấy điểm A sao cho $OA = 3 \text{ cm}$; trên tia Oy lấy điểm B sao cho $OB = 4 \text{ cm}$.

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

b) Xác định điểm M sao cho B là trung điểm của đoạn thẳng OM. Tính OM?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. (1 điểm) a) Bạn An đọc một cuốn sách trong ba ngày. Ngày thứ nhất bạn An đọc được $\frac{1}{4}$ số trang.

Ngày thứ hai bạn An đọc được $\frac{5}{9}$ số trang còn lại. Ngày thứ ba bạn An đọc nốt 80 trang còn lại. Cuốn sách bạn An đọc có bao nhiêu trang?

b) Cho $A = \frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{100^2}$. Chứng tỏ rằng $A < \frac{3}{4}$.

.....

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----